

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày: 30-12-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đồng Thanh Bình;
2. Bà Trần Thị Quý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Ông Nhâm Hoàng Long – Kiểm Sát Viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1991, tại Đắc Lắc; thường trú: Thôn M, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắc Nông; tạm trú: Khu phố S, thị trấn B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1959 (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2015; tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 18/QĐ-TA ngày 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện P buộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; bị cáo đã chấp hành xong ngày 28/4/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/8/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1998; thường trú: Buôn E, xã C, huyện E, tỉnh Đắc Lắc; vắng mặt.

+ Bà Vương Thị T2, sinh năm 1980; thường trú: Khu phố S, thị trấn B, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

+ Ông Hoàng Quang V, sinh năm: 1989; thường trú: Khu phố 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T và Nguyễn Hữu N là bạn bè quen biết ngoài xã hội, thường sử dụng ma túy cùng với nhau.

Ngày 12/8/2021, Phạm Văn T đi đến khu vực Bến xe An Sương thuộc Thành phố Hồ Chí Minh để gặp người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.500.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, T chia nhỏ thành 07 túi nylon hàn kín để về sử dụng dần. Ngày 16/8/2021, Nguyễn Hữu N đến phòng trọ của T thuộc Khu phố S, thị trấn B, huyện Bắc Tân Uyên để chơi. Tại đây, T chuẩn bị sẵn ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để cho T và N sử dụng; sau khi sử dụng hết số ma túy trong nỏ thủy tinh thì N đi tắm. Lúc này, T tiếp tục bỏ ma túy vào nỏ thủy tinh để T tiếp tục sử dụng với N, sau khi sử dụng xong ma túy thì N bỏ đi gặp bạn. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 17/8/2021, N nhờ T đi chở Nghĩa nên T điều khiển xe mô tô biển số 61P2-0344 đi đến khu vực đường H thuộc Khu V, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chở N. Khi đi T bỏ 05 túi nylon chứa ma túy vào vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và cất giấu vào túi quần bên phải T đang mặc. Nghĩa không biết việc T cất giấu ma túy trong người. Trên đường chở N về phòng trọ, T gặp chốt kiểm dịch Covid thuộc xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên quay xe đi đường khác thì bị lực lượng Công an phát hiện đuổi theo. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện trong túi quần của T đang mặc có 05 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng để trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và phát hiện trong túi áo của N có 01 ống thủy tinh (dụng cụ sử dụng ma túy) nên đưa tất cả về trụ sở làm việc.

Tang, tư vật thu giữ gồm:

- 05 túi nylon được hàn kín bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long;
- 01 xe mô tô biển số 61P2-0344, hiệu Sirius, màu trắng đỏ, số khung: RLCS5C630AY342489, số máy: 5C68-342547;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, bị nứt màn hình của Phạm Văn T;
- 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh của Nguyễn Hữu N;
- 01 ống thủy tinh uốn cong phòng một đầu;
- 01 hộp quẹt gas bị thiếu phần đánh lửa;

Ngày 17/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn T tại nhà trọ Góc Phố Xanh thuộc Khu phố S, thị trấn B, huyện Bắc Tân Uyên thu giữ được các đồ vật sau đây:

- 03 ống thủy tinh được thổi phòng một đầu;
- 01 bình nhựa có nắp đậy màu đỏ được đục thủng hai lỗ;
- 01 ống hút nhựa màu trắng.
- 01 hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 564/MT-PC09 ngày 25/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều

là ma túy, có khối lượng: 0,6571 gam (M1); 0,1438 gam (M2), loại Methamphetamine.

Ngày 26/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Phạm Văn T để điều tra về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 10/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên đã ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với Phạm Văn T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSBTU ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hai tội đề nghị 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng đến 04 (Bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 564/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,6045 gam (M1), 0,0834 gam (M2) gam (trọng lượng sau giám định); 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long; 01 ống thủy tinh uốn cong phồng một đầu; 01 bật lửa gas bị thiếu phần đánh lửa; 03 ống thủy tinh được thổi phồng một đầu; 01 bình nhựa có nắp đậy màu đỏ được đục thủng hai lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, bị nứt màn hình

- Trả lại cho Nguyễn Hữu N 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh.

- Trả lại cho ông Hoàng Quang V 01 xe mô tô biển số 61P2-0344, hiệu Sirius, màu trắng đỏ, số khung: RLCS5C630AY342489, số máy: 5C68-342547 do Hoàng Quang V đứng tên chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu, thống nhất kết luận giám định, không trình bày ý kiến tự bào chữa, không tranh luận và đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 16/8/2021, tại thị trấn Tân Bình, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn T đã có hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để cho T cùng Nguyễn Hữu N sử dụng. Ngày 17/8/2021, tại xã Bình Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,8009 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 90/CT-VKSBTU ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo T là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi mà bị cáo T đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy sẽ gây hiểm họa cho cộng đồng, khi sử dụng bản thân có thể mắc bệnh nguy hiểm, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy có thể gây ảo giác và là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn cố ý tàng trữ và tổ chức để sử dụng nhằm thỏa mãn cho bản thân. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội là biện pháp răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất mức độ thực hiện tội phạm cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt, biện pháp tư pháp mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo T cũng như đề nghị xử lý trong vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 564/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng

lượng 0,6045 gam (M1), 0,0834 gam (M2) gam (trọng lượng sau giám định) nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long; 01 ống thủy tinh uốn cong phòng một đầu; 01 bật lửa gas bị thiếu phần đánh lửa; 03 ống thủy tinh được thổi phòng một đầu; 01 bình nhựa có nắp đậy màu đỏ được đục thủng hai lỗ; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 bật lửa gas đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, bị nứt màn hình là tài sản của T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho T.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh là tài sản của Nguyễn Hữu N nên trả lại cho Nghĩa.

- 01 xe mô tô biển số 61P2-0344, hiệu Sirius, màu trắng đỏ, số khung: RLCS5C630AY342489, số máy: 5C68-342547. Qua tra cứu xác định xe mô tô trên do Hoàng Quang V, sinh năm: 1989; ĐKKHKT: Khu phố 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. T sử dụng vào việc đi mua ma túy ông Vũ không biết nên cần trả lại xe cho ông Vũ.

[9] Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các điều 106, 135, 136, 268, 269, 298, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 55; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt: Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 8 năm 2021.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã được dán kín có ký hiệu 564/PC09 ngày 25/8/2021, bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng (trọng lượng) sau giám định là: 0,6045 gam (M1), 0,0834 gam (M2); 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Thăng Long; 01 (một) ống thủy tinh uốn cong phòng một đầu; 01 (một) hộp quẹt gas bị thiếu phần đánh lửa; 03 (ba) ống thủy tinh uốn cong phòng một đầu; 01 bình

nhựa có nắp đậy màu đỏ được đục thủng hai lỗ; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) hột quet gas đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Phạm Văn T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo màu xanh, bị nứt màn hình

- Trả lại cho Nguyễn Hữu N 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Realme màu xanh.

- Trả lại cho ông Hoàng Quang V 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Sirius biển số 61P2-0344, số khung: RLCS5C630AY342489, số máy: 5C68-342547.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Thị Hiền